

NGÀNH CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ VNCH & CHƯƠNG TRÌNH DẠ LAN

1. Mở bài

Ngành Chiến Tranh Chính Trị Việt Nam Cộng Hòa ra đời để phục vụ cho cuộc chiến đấu đầy chính nghĩa sáng ngời của người dân miền Nam. Đó là cuộc chiến chống lại chủ nghĩa hắc ám độc tài Cộng sản, để bảo vệ dân chủ, tự do cho đồng bào miền Nam Việt Nam.

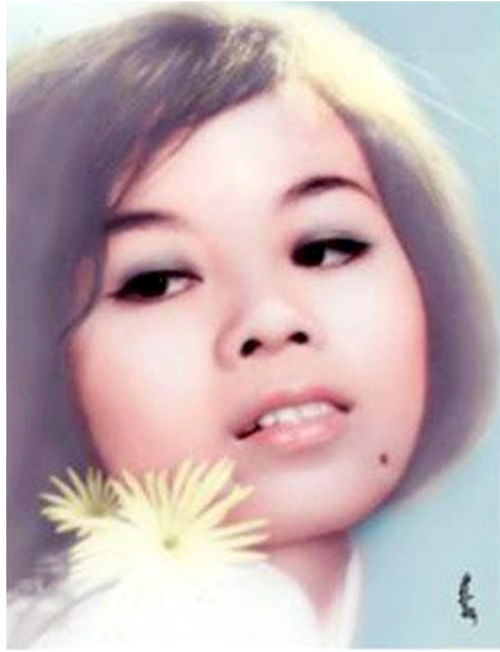
Ngành Chiến Tranh Chính Trị thực hiện các phương thức binh vận, dân vận, đồng minh vận và địch vận, thông qua những hình thức tuyên truyền, nổi bật nhất là chương trình Dạ Lan, những em gái hậu phương và những anh trai tiền tuyến.

Về địch vận, chiêu hồi được nâng lên tầm cao thuộc chính sách quốc gia. Từ năm 1963 đến tháng tư 1975 đã kêu gọi được 230,000 hồi chánh viên trở về với chính nghĩa quốc gia.

2. Chương trình Dạ Lan: “*Em gái hậu phương*”, “*anh trai tiền tuyến*”

2.1. Nội dung chương trình Dạ Lan





DẠ LAN. Hình bià Báo XUÂN CHIẾN SĨ
CỘNG HÒA 1965.

Đêm đêm trên làn sóng điện của đài phát thanh Quân Đội, từ 7 giờ đến 9 giờ, giọng nói rất đặc biệt của “người em gái hậu phương”, rất thiết tha, truyền cảm, “nhõng nhẽo”, tình tứ, có mãnh lực thu hút tình cảm của các binh sĩ trên bốn vùng chiến thuật. “Em gái hậu phương”, “anh trai tiền tuyến” là những từ ngữ rất quen thuộc được nghe thấy trong những bài thơ, bản nhạc thịnh hành thời đó.

Chương trình Dạ Lan là một nét độc đáo của Nha Chiến Tranh Tâm Lý, cộng với nét đặc biệt của giọng nói Dạ Lan, đã được anh em quân nhân hoan nghênh, nhất là những chiến sĩ độc thân, xa nhà.

Không ai ngờ được người xướng ngôn viên mang tên Dạ Lan nói giọng Bắc lại là người con gái Quảng Nam, có một thời sống ở Huế, tên là Hoàng Thị Xuân Lan.

Ấn tượng nhất, đi sâu vào lòng các chiến sĩ trên khắp bốn vùng chiến thuật, nhất ở các tiền đồn xa xôi, đèo heo hút gió, là giọng nói của người em gái hậu phương Dạ Lan, đêm đêm gửi tâm tình đến những anh trai tiền tuyến.

Với giọng nói rất Bắc Kỳ rất êm đềm, tha thiết đầy trìu mến. Giọng ngọt xót đôi khi tình tứ lãng mạn, gợi tâm tình và sự quan tâm từ hậu phương ra tiền tuyến, cảm thông tình trạng gian khổ và chấp nhận hy sinh của người trai thời loạn, trước sự nguy vong của đồng bào miền Nam.

Những binh sĩ từ cấp bậc thấp nhất cũng cảm thấy là họ không bị bỏ quên, vì lúc đó có nhiều thiếu nữ đặt yêu cầu rất cao: “phi sĩ quan bắt thành phu phụ”.

2.2. Tổ chức thực hiện

Chương trình Dạ Lan bao gồm các mục: tin tức, thời sự, điểm báo, văn nghệ và thư tín.

Phần hấp dẫn nhất là nhạc và thư tín. Dạ Lan giới thiệu từng bản nhạc, trả lời từng bức thư từ tiền tuyến gửi về KBC 3168. Trả lời riêng biệt tên từng anh, đơn vị, vị trí đóng quân... không ai bị bỏ quên cả.

Thơ từ tiền đồn xa xôi, tới tập gửi về đến nỗi đài Quân Đội phải tuyển dụng thêm nhiều nữ nhân viên, đọc thơ và viết bài trả lời để cho Dạ Lan đọc.

2.3. Vài nét về Đại tá Trần Ngọc Huyền



**Đại Tá Trần Ngọc Huyền,
1952 Khóa 2 Trường Sĩ Quan Thủ Đức* Nha CTTL**

Cha đẻ của chương trình Dạ Lan là Đại tá Trần Ngọc Huyền.

Năm 1964, Đại tá Trần Ngọc Huyền được cử giữ chức Giám đốc Nha Chiến Tranh Tâm Lý thuộc Bộ Quốc Phòng, sau đổi lại Cục Tâm Lý Chiến, nằm trong Tổng Cục CTCT, thuộc Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH.

Đại tá Huyền là người có óc sáng tạo. Nhiều sáng kiến của ông đã làm thay đổi hình thức và nội dung tuyên truyền đã có từ trước. Ông có cử nhân Văn Khoa trước khi gia nhập quân đội.

Ngoài chương trình Dạ Lan, ông còn làm thay đổi hai tờ báo quân đội là Thông Tin Chiến Sĩ và Văn Nghệ Chiến Sĩ, thành tờ Chiến Sĩ Cộng Hòa và Tiền Phong.

Đại tá Huyền cho biết, người quân nhân VNCH có quá nhiều gian khổ, khô cằn, nên báo chí phải mang sự tươi đẹp của các kiều nữ. Hở hang một chút cũng không sao. Nội dung phải có hí họa, chuyện cười, văng tục một chút cũng OK.

2.4. Đi tìm xưởng ngôn viên cho chương trình Dạ Lan

1) Dạ Lan 1



**Ảnh chụp 1997 tại SG
Vợ chồng Uyên Thao
(giữa) Dà Lan 1 (đứng
bên trái vợ Uyên Thao)**



Chương trình mang tên Dà Lan của đài phát thanh Quân Đội được hình thành trước khi có xướng ngôn viên của chương trình.

Dà Lan được hiểu là hương thơm quyến rũ về đêm của một loài hoa.

Thiếu tá Nguyễn Văn Nam được giao nhiệm vụ đi tìm xưởng ngôn viên (XNV) cho chương trình. Qua thử giọng bằng máy thu âm của một vài ứng viên, một nữ XNV của đài Gươm Thiêng Ái Quốc, được chọn. Đài Gươm Thiêng Ái Quốc đặt tại Đông Hà, phát thanh qua bên kia vĩ tuyến 17, trong chương trình địch vận, do Thiếu tá Phạm Huấn, tức nhà thơ Nhất Tuấn làm quản đốc và Hà Huyền Chi làm phó. Một sự trùng hợp là xưởng ngôn viên cũng tên Lan, Hoàng Thi Xuân Lan. Dạ Lan 1.

2) Dạ Lan 2



Hồng Phương Lan (Dạ Lan 2)



Dạ Lan (Mỹ Linh) ngày nay

Hơn một năm sau, XNV Hoàng Thi Xuân Lan (Dạ Lan 1) nghỉ việc. Đài phát thanh Quân Đội chọn nữ XNV thay thế.

Lại có những trùng hợp, XNV mới cũng có tên Lan, Hồng Phương Lan (Dạ Lan 2) tức Mỹ Linh, cũng có giọng nói giống hệt như Dạ Lan 1. Mỹ Linh là nhân viên của đài Quân Đội, phụ trách chương trình nhạc ngoại quốc yêu cầu.

Dạ Lan 2 phụ trách chương trình Dạ Lan cho đến ngày 29/4/1975. Di tản sang Mỹ, hiện định cư tại tiểu bang South Carolina (Mỹ).

Dạ Lan 1 hiện đang sống ở Sài Gòn.

3) Cuộc đời lận đận lao đao của Dạ Lan 1



Hoàng Hải Thủy

Cô rời Sài Gòn với cái bào thai mấy tháng mà tác giả cái thai là ca sĩ Anh Ngọc (Tùng Ngọc Tản).

Năm 1968, Hoàng Thị Xuân Lan trở về Sài Gòn, phụ trách việc hành chánh ở đài phát thanh Sài Gòn. Nhà văn Hoàng Hải Thủy, bút hiệu Công Tử Hà Đông cho biết, có một thời gian cô sống chung rất hạnh phúc với nhà văn Văn Quang nhưng vài năm sau đó thì

họ chia tay. Văn Quang là cựu Trung tá Nguyễn Quang Tuyền, quân đốc đài phát thanh Quân Đội từ 1969 đến 30/4/975.

Dạ Lan 1 hiện là một cư sĩ tại ngôi chùa ở ngoại ô Sài Gòn. Cô đam mê làm công tác thiện nguyện, đi đến mọi nơi để giúp đỡ đồng bào nghèo.

2.5. Thành phần của chương trình Dạ Lan

Xương ngôn viên: Hoàng Thị Xuân Lan (Dạ Lan 1) và Hồng Phương Lan (Dạ Lan 2).

Câu chuyện hàng ngày: Lưu Nghi.

Điểm báo: Nguyễn Triệu Nam.

Phân nhạc: Hai nhạc sĩ Đan Thọ và Ngọc Bích.

Chọn bài và dẫn nhạc: Huy Phương.

Phần tin tức: Ban tin tức của đài Quân Đội.

Thư tín: Cô Ngọc Xuân và một số cô phụ trách, chọn lựa thơ, viết bài trả lời cho XNV Dạ Lan đọc.

Ngoài ra còn có nhiều văn nghệ sĩ đã từng tham gia, đóng góp cho chương trình Dạ Lan như các nhạc sĩ: Ngọc Bích, Đan Thọ, Anh Ngọc, Xuân Tiên, Xuân Lôi, Canh Thân, Nguyễn Đức, Văn Đô, Trần Thiện Thanh, Trần Trịnh, Đào Duy, Thục Vũ... Các nhà văn, nhà thơ như Huy Phương, Nguyễn Triệu Nam, Nhất Tuấn, Nguyễn Quốc Hùng (thầy khóa Tư), Dương Phục, Phạm Huân, Châu Trị, Lâm Tường Dũ, Nguyễn Xuân Thiệp, Tô Kiều Ngân...

Chương trình Dạ Lan là một sáng tạo độc đáo, một bước đột phá thu hút thính giả, với một số lượng lớn mà trước kia không có.

Nhiều anh em binh sĩ viết thơ tỏ tình với Dạ Lan. Nhiều bạn đi phép về Sài Gòn, đến đài phát thanh Quân Đội tìm gặp Dạ Lan, nhưng chưa có ai được điểm phúc gặp Dạ Lan bằng xương bằng thịt cả.

Dạ Lan trở thành một huyền thoại.

Giọng nói của hai cô Dạ Lan đã in sâu vào lòng người chiến sĩ một thời, trong cuộc chiến giữ nước, chống độc tài Cộng sản. Hai Dạ Lan đã cống hiến tài năng của mình trong cuộc chiến đầy chính nghĩa, là bảo vệ tự do và dân chủ cho miền Nam.

3. Người sĩ quan chiến tranh chính trị trong QLVNCH



Trung tướng Trần Văn Trung



Huy hiệu trường Đại Học CTCT Đà Lạt



Quân kỳ trường Đại Học CTCT/QLVNCH, Đà Lạt

Chương trình Dạ Lan do Cục Tâm Lý Chiến thực hiện, nằm trong kế hoạch tuyên truyền của Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị. Ngoài ra, Tổng Cục CTCT cũng đào tạo sĩ quan để phục vụ cho ngành này.

Do nhu cầu cấp bách, trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị được thành lập, và bắt đầu hoạt động từ ngày 1/1/1967, do Sắc luật số 48/SL/QP ký ngày 18/3/1966.

Thí sinh có bằng Tú tài toàn phần, qua một kỳ thi tuyển, được huấn luyện 2 năm, tốt nghiệp với cấp bậc thiếu úy hiện dịch. SVSQ/CTCT được huấn luyện về văn hóa, chính trị, quân sự, có thể nói là một sĩ quan đặc biệt so với từ trước, có khả năng căn bản toàn diện, cả văn lẫn võ. Những môn học về kinh tế, chính trị, triết học, lịch sử và nhất là về luật pháp, bao gồm dân luật, hình luật, luật tài chánh, hành chánh, luật quốc gia, luật quốc tế...

Số sĩ quan ra trường từ khoá 1 năm 1969 đến khóa 6, tan hàng ngày 30/4/1975, đã cung ứng khoảng 1,000 CTCT, một con số tương đối nhỏ so với quân số trên dưới một triệu của QLVNCH. Vì thế, SQ/CTCT chưa phát huy rộng rãi được khả năng đã thụ huấn. Hơn nữa, những năm sau cùng, cuộc chiến trở nên khốc liệt rất quy mô, chủ yếu là sử dụng sức mạnh hỏa lực của vũ khí và quân số. Nhiều sĩ quan tốt nghiệp Đại Học Chiến Tranh Chính Trị chỉ huy đại đội trực tiếp chiến đấu.

VNCH thất trận vì hết bom, hết đạn, hết xăng dầu cho xe tăng, thiết giáp, máy bay... chứ không phải do hết ý chí và tinh thần bảo vệ đất nước. Đồng minh bỏ rơi, lực yếu, thế cô, thất trận là tất yếu.

4. Người chính ủy trong quân đội Cộng sản Việt Nam

Người SQ/CTCT Việt Nam Cộng Hòa không đại diện cho một đảng phái chính trị nào cả, họ chỉ có nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc với tinh thần “trách nhiệm và danh dự” của người quân nhân. Trái lại, người chính ủy trong quân đội CSVN chỉ bảo vệ Đảng của họ, với một thiểu số 3 triệu người, đè đầu cưỡi cổ một dân tộc trên 90 triệu.

Chính đảng CSVN đã công khai tuyên bố, quân đội và công an là lực lượng chuyên chính vô sản của đảng, là công cụ bảo vệ đảng, thực hiện cuộc cách mạng Xã Hội Chủ Nghĩa trên đất nước VN. Nhưng mỉa mai thay, công cụ trấn áp toàn dân lại mang tên là “Quân Đội Nhân Dân”, “Công An Nhân Dân”. Và từ đó, đảng tự nhận rằng Đảng là Tổ quốc VN, Đảng là dân tộc VN, CNXH cũng là Tổ Quốc, người nào không yêu CNXH là phản bội Tổ Quốc. Thật là một thứ lý luận ngu dốt, và trơ trẽn hết nước nói. Sách vở và tài liệu còn ghi rõ ràng như thế.

5. Đảng Cộng sản VN không còn tin tưởng đảng viên

Đảng CSVN lãnh đạo quân đội một cách toàn diện. Các cấp chỉ huy đơn vị phải là đảng viên, như thế còn chưa đủ, Nghị Quyết 51–NQ/TW ngày 20/7/2005 của Bộ Chính Trị, đã lập lại chức “chính ủy” với cấp bậc và quyền lực ngang bằng với người chỉ huy trưởng đơn vị, từ cấp đại đội trở lên. Trước kia, “chính ủy” chính thức giữ vai trò cấp phó của đơn vị. Như thế, một đảng viên này nằm sát bên cạnh một đảng viên kia, trong một đơn vị có hai chỉ huy trưởng, mục đích dò xét, canh chừng lẫn nhau, chứng tỏ đảng không còn tin tưởng vào sự trung thành của đảng viên mình như trước kia nữa. Trái lại, đảng viên cũng không còn tuyệt đối trung thành vào đảng, bằng chứng là, những “lão thành cách mạng”, những tướng lãnh nghỉ hưu, và ngay cả những đảng viên trẻ, cũng chống đảng, vì cái thời kỳ bùng nổ sự thật không còn nữa. Thời đại thông tin hiện tại đã phơi bày ra ánh sáng những trò lừa bịp, gian trá của Đảng.

Luật sư Lê Thị Công Nhân trước kia cũng đã từng được kết nạp vào đảng, và sau đó, người đảng viên Nguyễn Chí Đức, đi biểu tình chống Trung Cộng ngày chủ nhật 17/7/2011, đã bị đồng chí là Đại úy Công an với biệt danh là “Minh Đạp” tổng cho những cú đạp như trời giáng. Nguyễn Chí Đức trả lời phỏng vấn đài BBC như sau, “Tôi bị khống chế như một con lợn, và nhận 4 cú sút, trong đó 2 phát được ‘ăn bánh giày’ vào mồm, một phát qua cổ và một phát vào ngực”.

Hình ảnh Linh Mục Lý bị bịt miệng trước toà, hình ảnh “Minh đạp” cho ăn gót giày, được tuyên đi khắp nơi trên thế giới, cho thấy bộ mặt hung tàn của chế độ Hà Nội.

Đảng CSVN hiện nay chỉ nhờ vào bạo lực trấn áp để tồn tại. Đó là cái bi đát của một chế độ sắp bị diệt vong.

6. Hoạt động của ngành Chiến Tranh Chánh Trị trong Quân Lực VNCH

Ngành CTCT của QLVNCH được tổ chức theo cơ cấu và nội dung của CTCT Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan). Nội dung của Lục Đại Chiến là đúc kết những kinh nghiệm đấu tranh chống CS của Tưởng Giới Thạch chống lại Mao Trạch Đông. Lục Đại Chiến áp dụng thích hợp vào chiến tranh VN, vì Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp áp dụng chiến tranh nhân dân, du kích và nổi dậy của Trung Cộng.

Tổng Cục CTCT được chia thành 5 cục với một trường Đại Học Chiến Tranh Chánh Trị.

Cục Chính Huấn phụ trách huấn luyện.

Cục Tâm Lý Chiến đảm trách tuyên truyền.

Cục Xã Hội chăm sóc gia đình binh sĩ, giáo dục con em quân nhân, quản lý các Nha Tuyên úy.

Cục An Ninh Quân Đội bảo vệ an ninh nội bộ và phản gián.

Cục Quân Tiếp Vụ cung cấp nhu yếu phẩm miễn thuế.

Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị đào tạo sĩ quan trẻ có đầy đủ năng lực đảm trách công tác CTCT ở các đơn vị.

7. Lục đại chiến

Nội dung hoạt động căn bản của ngành Chiến Tranh Chánh Trị là “**Lục đại chiến**”, tức là 6 trận chiến lớn chống đối phương, bao gồm: ***Tư tưởng chiến, Mưu lược chiến, Tổ chức chiến, Tình báo chiến, Tâm lý chiến và Quân chủng chiến.***



Huy hiệu LỤC ĐẠI CHIẾN

Tư tưởng chiến

Tư tưởng là yếu tố quan trọng nhất, vì tư tưởng hướng dẫn hành động, có tư tưởng đúng mới hành động đúng và tích cực.

Nỗ lực của ngành CTCT trong QLVNCH là làm cho nhân dân và chiến sĩ hiểu rõ được cuộc chiến đấu của quân dân Miền Nam là chính nghĩa, cụ thể là bảo vệ tự do, dân chủ cho nước Việt Nam Cộng Hòa, trước cuộc xâm lược của Cộng sản Bắc Việt. Đảng CSVN là tay sai của Cộng sản Nga, Tàu trong mưu đồ bành trướng của CNCS, nhuộm đỏ thế giới của CSQT. Điều này được kiểm nhận là đúng, đó là ngày 1/5/1975, một ngày sau khi chiếm được miền Nam, Phạm Văn Đồng tuyên bố, “thống nhất đất nước để đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH”.

Quân dân miền Nam chiến đấu tự vệ, chống lại bọn người “Sinh Bắc tử Nam”, đã vượt vĩ tuyến 17, vượt sông Bến Hải, vượt Trường Sơn, vượt đường mòn HCM, vào tận miền Nam, dùng vũ khí của Nga, Tàu, và các nước CS, để giết hại đồng bào miền Nam, đã tập hợp lại trong những đơn vị của quân đội. Chiến đấu giữ tự do, dân chủ, giữ nhà, giữ nước. Chính nghĩa sáng ngời của cuộc chiến tranh, là ở những mục đích cao cả đó. Chương trình Dạ Lan của đài phát thanh Quân Đội đã làm việc đó, và góp phần nâng cao tinh thần chiến đấu của người thanh niên thế hệ, trước hiểm họa mất nước.

Mưu lược chiến

Nhận thức đúng, hành động đúng, nhưng phải hành động như thế nào để đạt kết quả to lớn mà tổn thất rất nhỏ, thì mới hữu hiệu. Đó là phải dùng “cái trí”, mưu trí trong việc dụng binh, cũng như ở tất cả hình thức đấu tranh.

Trong phép dụng binh, thì cái nguyên tắc “bất chiến tự nhiên thành”, thắng lợi mà không giao chiến, mới là thượng sách. Mưu lược cổ điển nhắc tới 36 kế, xem ra một số mưu kế vẫn còn giá trị sử dụng, và nhiều tướng lãnh VNCH đã áp dụng thành công những kế sách đó.

Mưu lược chiến, nói chung là những suy nghĩ, sáng tạo trong việc áp dụng chiến thuật, chiến lược đối với kẻ thù.

Trong lịch sử, để nâng cao tinh thần chiến đấu của quân sĩ trước thế mạnh của quân xâm lược nhà Tống, danh tướng Lý Thường Kiệt đã cho thực hiện một mưu kế rất thần tình, ông sai người giả làm Thần Thánh, núp trong đền Trương Hát, khi trời sấm chớp, thì đọc bài thơ mắng chửi quân giặc như sau:

*“Nam quốc sơn hà Nam đế cư
Tiệt nhiên định phận tại thiên thư
Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư”.*

Dịch nghĩa:

*Sông núi nước Nam vua Nam ở
Rành rành định phận tại sách trời
Cớ sao lũ giặc sang xâm phạm
Chúng bây sẽ bị đánh tơi bời.*

Binh sĩ nghe Thần phán những câu ấy, nức lòng đánh giặc, dứt khoát là phải cho quân giặc tơi bời như Thần linh đã phù trợ.

Cũng tương tự, Nguyễn Trãi vạch ra kế sách dùng mỡ (mật ong) viết trên lá cây câu chữ “Lê Lợi vi quân–Nguyễn Trãi vi thân” (Lê Lợi làm vua–Nguyễn Trãi làm tôi thân), để cho kiến ăn, hiện ra mặt chữ, rồi đem thả cho trôi sông, tạo ra một “điềm” trời, khẳng định yếu tố “thiên mệnh” khiến cho dân chúng nhanh chóng về Lam Sơn, tham gia nghĩa quân.

Ngành CTCT xem Nguyễn Trãi như là Thánh Tổ, dùng hai câu trong bài Bình Ngô Đại cáo:

*Dem đại nghĩa để thắng hung tàn
Lấy chí nhân để thay cường bạo.*

Ngô Tất Tố dịch từ chữ Hán, “*Dĩ đại nghĩa nhi thắng hung tàn, Dĩ chí nhân nhi địch cường bạo*”.

Mục đích nhân mạnh, cuộc chiến đấu của quân dân miền Nam là đại nghĩa, đầy chính nghĩa, phù hợp với thiên lương đạo lý, là cuộc chiến tranh tự vệ chính đáng, chống lại cường quyền, tàn bạo là chủ nghĩa cộng sản. Vũ khí giết đồng bào miền Nam, do các nước cộng sản cung cấp, là một chứng minh hùng hồn nhất. Cái tàn bạo của cộng sản thể hiện rõ ràng, cụ thể nhất trong dịp Tết Mậu Thân năm 1968 ở Huế. Hơn nữa, Hồ Chí Minh là “người Tàu gốc Việt”, được Nga [& Tàu] nuôi dưỡng, giáo dục, làm việc và ăn tiền của Cộng sản Quốc Tế, là điều không thể chối cãi được.

Tình báo chiến

Tình báo được định nghĩa tổng quát là những hành động thu thập, nghiên cứu, tổng hợp, xử lý những tin tức và tài liệu bí mật về quân sự, chính trị, quốc phòng, an ninh, khoa học kỹ thuật... của đối phương.

Tình báo là thu thập, báo cáo tình hình của địch, một yếu tố rất quan trọng, không những trong chiến tranh mà còn quan trọng trong những cạnh tranh về mọi mặt trong xã hội. Quan điểm căn bản được Tôn Tử ghi như sau:

*Tri kỷ tri bỉ bách chiến bách đãi
Bất tri bỉ, nhi tri kỷ, nhất thắng nhất phụ
Bất tri bỉ, bất tri kỷ mỗi chiến tất bại.*

*(Biết người biết ta trăm trận không nguy.
Không biết người mà chỉ biết ta, một trận thắng, một trận thua.
Không biết người, không biết ta, mọi trận đều bại).*

Ý nghĩa trên được rút gọn trong câu “*Tri kỷ tri bỉ bách chiến bách thắng*”, đó là quan niệm căn bản, chớ không có ý nghĩa tuyệt đối, bởi vì việc thắng bại còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố khác nữa, như trường hợp một trong hai bên tham chiến, không có quyền lựa chọn giữa đánh hay không đánh, như bị vây đánh hội đồng chẳng hạn. Năm bảy thắng cộng sản vây đánh một người Việt Nam Cộng Hòa, thì mình không bị chột cũng bị què.

Tổng thống Obama bổ nhiệm ông Leon Panetta, Giám đốc CIA vào chức vụ Bộ trưởng Quốc phòng là thích hợp nhất, vì khả năng biết người, biết ta của ông cao hơn những người ngoài khu vực an ninh, tình báo.

Tổ chức chiến

Tổ chức (Organize) là sắp xếp các bộ phận cho có hệ thống, hoạt động ăn khớp với nhau trong việc thực hiện một công tác, một chiến dịch. Công việc càng phức tạp, có liên hệ đến nhiều cơ quan, thì cần phải được tổ chức thật chu đáo, mang tính hợp lý và khoa học, như trong một bộ máy, những trụ cột, những bánh xe răng, phải hoạt động ăn khớp chặt chẽ với nhau thì máy mới vận hành được.

Vai trò của việc “tổ chức” trong công tác tiếp vận cho một chiến trường lớn rất quan trọng, trong đó, vũ khí, đạn dược, thuốc men, thực phẩm, nhiên liệu... cần phải có sự phối hợp ăn khớp với nhau của các ngành như quân cụ, quân nhu, quân vận, quân y, phi cơ và tàu bè vận tải của không quân và hải quân, lực lượng quân đội bảo vệ lộ trình, bảo vệ an ninh bãi đáp, bảo vệ bầu trời chống lại phòng không của địch... mà Tổng Cục Tiếp Vận đóng vai trò chính và Cục Truyền Tin là phương tiện chủ yếu.

Tóm lại ngành CTCT, người sĩ quan CTCT phải có óc tổ chức để thực hiện từng công tác về dân vận, binh vận, địch vận, tuyên truyền, phản tuyên truyền cho thích hợp với từng hoàn cảnh cụ thể đang xảy ra.

Tâm lý chiến

Cục Tâm Lý Chiến là cái xương sống của ngành CTCT trong QLVNCH. Chiến tranh tâm lý là chiến tranh về tư tưởng, dùng tư tưởng đánh bại tư tưởng, ý chí, và tinh thần của quân địch, đồng thời nâng cao tinh thần quyết thắng của binh sĩ ta. Phương tiện chính của CTTL là tuyên truyền và phản tuyên truyền.

Có hai loại tuyên truyền: tuyên truyền công khai và tuyên truyền bí mật.

Tuyên truyền trắng

Tuyên truyền công khai còn gọi là tuyên truyền trắng, là dựa vào những tin tức chính thức, có nguồn gốc rõ ràng như những lời tuyên bố của các chức sắc cao cấp như, thủ tướng, bộ trưởng hoặc phát ngôn viên chính phủ... từ đó triển khai, phân tích để chứng minh một điều gì muốn tuyên truyền. Ví dụ như ngày 1/5/1975, một ngày sau khi chiếm miền Nam, thủ tướng Phạm Văn Đồng tuyên bố “thống nhất đất nước để đưa cả nước, tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH. Đảng CSVN là lá cờ đầu, là đội quân tiên phong của Cộng sản Quốc tế, tiến hành cuộc cách mạng vô sản thế giới”. Đó là lời tự thú có giá trị, chứng minh CSVN là tay sai của Đệ Tam Quốc Tế CS. Xâm chiếm miền Nam để bành trướng CNCS trong mưu đồ nhuộm đỏ thế giới của CS. Hết chối cãi. Lòi bộ mặt giả dối, lừa bịp là chiêu bài “giải phóng dân tộc”. Lộ liễu hơn nữa, đảng Xã Hội lấy lại bản chất thật sự của nó, là chính thức mang tên Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày nay, đảng Cộng sản hết thời, vì chủ nghĩa cộng sản đã bị nhân loại ném vào sọt rác.

Tuyên truyền trắng lấy những câu thơ nâng bi của Tố Hữu chứng tỏ thân phận tay sai của Liên Xô, cụ thể như sau:

*Vui biết mấy khi con tập nói
tiếng đầu lòng con gọi Stalin...
Thương cha, thương mẹ, thương chồng
Thương mình thương một, thương ông thương mười.*

Cái độc đáo của tài nâng bi là, con nít VC biết học nói “tiếng người nước ngoài” trước khi biết nói tiếng Việt, đó là biết phát âm tên ông Stalin. Người không có học “tiếng người nước ngoài” thì chỉ phát âm như sau, “ông Ân Tờ rô Bóp Mốc Cu ra Đóp”, ông Ni Cô Lai Nhai Quai Dếp, hoặc ông Ê Rích Hôi Nách Cơ...

Tuyên truyền bí mật có hai dạng là tuyên truyền đen và tuyên truyền xám.

Tuyên truyền đen

Tuyên truyền đen là dựa vào những tin tức có nguồn gốc “gần như có thật”, từ đó phân tích, bổ sung, tăng cường, thêm mắm dặm muối, làm cho đối phương hoang mang, bất mãn.

Tuyên truyền xám

Tuyên truyền xám là dựa vào tin tức “không có nguồn gốc rõ ràng”, hoặc căn cứ vào những sự việc đang xảy ra mà bịa thêm câu chuyện, như: bà con đồn rằng, dư luận cho rằng, người giấu tên cho biết...

Tuyên truyền xám mang tính đánh phá nhẹ nhàng, tưởng chừng như vô hại, nhưng tác dụng rất thâm hậu. Cái “không có” mà được nhắc đi nhắc lại nhiều lần, khiến cho người nghe, từ hoang mang cho đến chỗ tin là “có thật”. Trong Cổ học tinh hoa, có câu chuyện Tăng Sâm giết người. Tăng Sâm là người con lương thiện, thuần hòa hiếu thảo, người có học sách thánh hiền, tôn trọng đạo lý. Một hôm, có người chạy đến báo với bà mẹ, “Tăng Sâm giết người”. Bà mẹ thản nhiên tiếp tục dệt vải. Người thứ hai đến báo, bà mẹ vẫn tin con mình không sát nhân. Người thứ ba đến báo, bà mẹ lo lắng, chạy đi tìm hiểu, vì không còn niềm tin.

Tuyên truyền là một vũ khí đấu tranh rất lợi hại. Một ví dụ về tuyên truyền của tay sai VC ở hải ngoại, như muốn đánh phá các cựu quân nhân của QLVNCH, thì trước hết đánh phá Tổng Tư Lệnh quân đội là Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu. Và để che dấu thân phận tay sai VC, chứng tỏ khách quan, công bằng, nên chúng một mặt ca ngợi Tổng thống Ngô Đình Diệm, một mặt đánh phá Tổng thống Thiệu. Người đọc tưởng như khách quan, công bằng, nhất là khi người viết tự nhận mình là một “cựu SQ/QLVNCH”...

Hiện nay VC trong nước rất sợ sự thật, cho rằng đó là các loại tuyên truyền xuyên tạc, là “diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch”, và lo ngại, cảnh giác, sợ rằng các đơn vị “tự diễn biến”.

Mikhail Gorbachev (Tổng Bí Thư Xô Viết): *I have devoted half of my life for communism. Today, I am sad to say that The Communist Party only spreads propaganda and deceives...*

Tôi đã bỏ một nửa cuộc đời cho lý tưởng cộng sản. Hôm nay tôi đau buồn mà thú nhận rằng: “Cộng sản chỉ biết tuyên truyền và dối trá”.

Phản tuyên truyền

Phản tuyên truyền là căn cứ vào những lời tuyên truyền của địch về những chương trình, những chủ trương sẽ đem ra thi hành, từ đó, diễn dịch, phân tích mặt sai trái, tiêu cực, tác hại... mục đích cản trở, phá hỏng kế hoạch của đối phương.

Chiến tranh tâm lý được thực hiện trên mọi lãnh vực của xã hội. Hiện nay, Internet và điện thoại vệ tinh là phương tiện được sử dụng hữu hiệu nhất.

Quần chúng chiến

Quần chúng chiến là việc tranh thủ, vận động sự ủng hộ, hợp tác, tham gia của quần chúng nhân dân. Vai trò của quần chúng rất quan trọng trong Chiến Tranh VN, vì cuộc chiến khởi đầu bằng chiến tranh du kích, chiến tranh nhân dân, gốc của Mao Trạch Đông được HCM và Võ Nguyên Giáp đem áp dụng vào VN. Trong thời gian đầu, VC sống được là nhờ bám vào dân, ăn chực của dân ở nông thôn, nên lấy lòng dân bằng chủ trương cùng ăn, cùng ở, cùng làm song song với hành động khủng bố tàn nhẫn để trấn áp người dân, nhất là ở những vùng nông thôn hẻo lánh.

Vai trò của quần chúng rất quan trọng nên người thi hành công tác TLC phải hiểu biết rõ về tâm lý quần chúng. Trong chương trình chính huấn có những bài học về tâm lý quần chúng, tâm lý đám đông...

Tóm lại Lục Đại Chiến là những kinh nghiệm xương máu và đắng cay về cộng sản mà Tưởng Giới Thạch của Trung Hoa Dân Quốc, đã rút tỉa ra được sau khi thua trận, và sẵn sàng phổ biến lại cho đồng minh VNCH.

8. Chương trình Chiêu hồi của Việt Nam Cộng Hòa





Tung cánh chim tìm về tổ ấm

Một thành tích của ngành CTCT là Chiêu Hồi. Chiêu hồi thuộc diện địch vận, được nâng lên tầm mức quốc gia. Chiêu hồi được thực hiện từ năm 1963, áp dụng kinh nghiệm của Philippines trong việc chiêu dụ cộng sản Hukbalahap, và kinh nghiệm của Sir Robert Thompson, thuộc quân đội Anh để bình định Malaysia.

Chương trình Chiêu Hồi kêu gọi những thành phần VC trong Mặt Trận Giải Phóng MN và CSBV trở về với chính nghĩa quốc gia. Từ năm 1963 cho đến ngày tàn cuộc chiến 1975, Chiêu hồi trải qua nhiều cơ cấu tổ chức khác nhau, kêu gọi được hơn 230,000 hồi chánh viên, buông súng trở về với “quốc gia”.


8.1. Tổ chức và thành quả



Bạn cũng có thể sống tự do như những công dân khác theo chánh sách Đại Đoàn Kết của Chánh Phủ Việt Nam Cộng Hòa.



**ANH NGUYỄN ĐỨC THẮNG,
24 TUỔI, CỰU HỒI CHÁNH
NGƯỜI XÃ TỬ - THUẬN,
QUẬN TỬ - NGHĨA TỈNH
QUẢNG-NGÃI. 9377**



HAI HỒI CHÁNH VIÊN CAO CẤP ĐƯỢC TƯƠNG THƯỞNG BỘI TINH TÂM LÝ CHIẾN

Trong một buổi lễ tại Phủ Thủ Tướng sáng ngày 7-12-67 Thủ Tướng Chánh Phủ đã gần hay chương cho hai Cựu Việt Cộng Hồi Chánh, Trung tá LÊ XUÂN CHUYỀN và Trung tá HUYNH CỰ. Trung tá LÊ XUÂN CHUYỀN về hồi chánh năm rồi liền được Chánh Phủ bổ nhiệm chức vụ "Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Trung Ương các Đoàn Vệ Trang Tuyền Truyến", được biết các Đoàn Vệ Trang Tuyền Truyến có nhiệm vụ giữ THỰC CHỨC Sách Chiến - Hồi của Chính Phủ trong các tổng hợp nhân dân trên toàn quốc. Trung tá HUYNH CỰ Cựu Trưởng Phòng Quân Huấn - Quân Khu V Việt Cộng về hồi chánh đầu năm nay được bổ nhiệm giữ chức vụ "Phụ Tá Đặc Biệt Tổng Trưởng Chiến NS". Chức vụ này nhằm giúp đỡ vị Tổng Trưởng về các vấn đề đặc biệt liên quan đến chương trình Chiến - Hồi của Chính Phủ.

ĐP-2555

Ngày 17/4/1963, Tổng thống Ngô Đình Diệm ban hành Quyết định thành lập Chương trình Chiêu hồi, theo đề nghị của Cơ Quan Nghiên Cứu Việt-Mỹ và Viện Trợ Mỹ (USOM).

Ý kiến ban đầu do Sir Robert Thompson, chuyên viên Tâm Lý Chiến của cơ quan viện trợ Anh Quốc đề xướng.

Năm 1968, chương trình phát triển mạnh, kết quả tốt nên được nâng lên thành một Bộ trong chính phủ, Bộ Chiêu Hồi, mỗi tỉnh có một Ty Chiêu Hồi. Ngân sách Bộ Chiêu Hồi do viện trợ Mỹ đài thọ.

8.2. Hoạt động

Bộ Chiêu Hồi (BCH) phối hợp với Bộ Quốc Phòng, Bộ Thông Tin, Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH, các quân binh chủng, cơ quan Thông Tin HK (JUSPAO), cơ quan viện trợ USOM, Cố Vấn Mỹ, Tổng Cục CTCT, Cục Trung Ương Tình Báo, Cục An Ninh QĐ, Tổng nha Cảnh Sát QG, Sở Công Tác Nha Kỹ Thuật Bộ TTM, Chiến Dịch Phụng Hoàng, các đài phát thanh và truyền hình, đài Gương Thiêng Ái Quốc, đài Mẹ Việt Nam và báo chí.

Bản nhạc “Ngày Về” của Hoàng Giác được dùng làm nhạc hiệu của các chương trình chiêu hồi.

Nhiều truyền đơn được phi cơ thả xuống các vùng VC, kể cả tờ Giấy Thông Hành có in hình quốc kỳ VNCH và của các quốc gia đồng minh. Quân đội Úc có truyền đơn riêng dùng trong các cuộc hành quân Tâm Lý Chiến, mang tên “Xuân Đoàn Tụ” kêu gọi hồi chánh.

Ngày 18/2/1973, Bưu Điện phối hợp với BCH phát hành con tem 10\$ để kỷ niệm người hồi chánh thứ 200,000.





8.3. Chính sách Hồi Chánh

Giúp đỡ tái định cư, đoàn tụ gia đình, sử dụng tài năng tương xứng với công việc ở bên kia chiến tuyến.

Thiếu Tướng Nguyễn Bảo Trị, Tổng Bộ Thông Tin Chiêu Hồi ký tên tờ Cam Kết ghi rõ như sau:

Đối xử đúng đắn;

Hưởng quyền công dân;

Chăm sóc thuốc men tại Trung tâm Chiêu Hồi;

Đoàn tụ gia đình;

30\$ tiền ăn cho mỗi hội chánh viên, vợ và mỗi con lớn. Con nhỏ 15\$ mỗi ngày;

Hàng tháng 200\$ tiền tiêu vặt. 100\$ cho mỗi người trong gia đình cư trú tại TT/CH;

Tiền thưởng về vũ khí mang về từ 500\$ đến 75,000\$;

Hai bộ quần áo mới hoặc 1,000\$;

Tiền hoàn hương cho gia đình 1,000\$;

Giúp đỡ kiếm công ăn việc làm;

Những hội chánh viên định cư trong các Ấp Chiêu Hồi được cấp xi măng, mái và 1,000\$ tiền mặt để xây nhà, 2,000\$ sắm vật dụng trong nhà và 6 tháng gạo;

Ghi chú: Một đô la Mỹ năm 1963 bằng 35\$ VN. Những năm 1970, giá khoảng 200VNĐ.

8.4. Những nhân vật hội chánh

Thượng tá Tám Hà, Trần Văn Đắc, Chính ủy sư đoàn 5;

Thượng tá Huỳnh Cự;

Trung tá Phan Văn Xương;

Bác sĩ Đặng Văn Tân;

Nhà văn Xuân Vũ, Bùi Quang Triết;

Nhạc sĩ Phan Thế;

Diễn viên Cao Huynh;

Mai Văn Sở (Em song sinh với Mai Văn Bộ);

Bùi Công Tương, Ủy viên Tuyên huấn tỉnh Bến Tre;

Ca sĩ Đoàn Chính (Con của nhạc sĩ Đoàn Chuẩn) và nhạc sĩ Bùi Thiện.



GỎI CÁC CÁN BINH VÀ CÁN BỘ MẶT TRẦN GIẢI PHÓNG

Tôi, Trần Văn Đắc tự Tám Hà nguyên Chính Ủy Tiên Phương Phần Khu 1, Quân Khu 4, cùng với Năm Truyen, nguyên Sư Đoàn Trưởng Sư Đoàn 5 Chỉ huy các lực lượng Việt Cộng tấn công Sài-gòn vào dịp Tết Mậu Thân, ra hồi chánh từ ngày 19-4-68 với nhiều lý do trong đó có lý do quan trọng là thấy rõ mục đích chiến đấu phi nghĩa và sự thất bại của Việt Cộng vừa qua và sự thất bại thấy rõ ràng trong đợt tấn công của chúng hiện nay.

Đợt tấn công Tết Mậu Thân Việt Cộng bị thất bại nặng nề nhưng bọn cầm đầu lại cho là "Thắng lợi to lớn hơn bao giờ hết." Trên thực tế, thì về quân sự chúng không đánh chiếm và kiểm soát được một mục tiêu hoặc một vùng nào đáng kể. Về chính trị, cũng



Thượng tá VC Tám Hà Trần Văn Đắc; chính ủy Sư Đoàn 5 ra hồi chánh tại Bình Dương năm 1970. Tám Hà (thứ ba từ trái qua) sau khi "hồi chánh" đã thuyết trình về thất bại của CS Bắc Việt trong Mậu Thân 68 trước công luận báo chí truyền thông quốc tế và đồng bào miền Nam tại Sài Gòn. (Tháng 6/1968)



Thượng tá Tám Hà (Trần Văn Đắc), chính ủy sư đoàn 5, hồi chánh ở Bình Dương năm 1970. Ông làm việc tại TC/CTCT và toà Đại sứ Mỹ. HK bốc sang Mỹ năm 1975.

Thượng tá Phan Văn Xương và binh đoàn Cửu Long hồi chánh tập thể ở Đồng Ông Cộ, cách toà hành chánh Gia Định 3km, khu vực Ngã tư Hàng Xanh, trong cuộc tấn công đợt hai hồi năm Mậu Thân 1968. Ngoài Trung tá Xương ra, còn có 2 ca sĩ nổi tiếng là Đoàn Chính và Bùi Thiện.

Ông Phan Văn Xương được Bộ Chiêu Hồi bổ nhiệm vào chức tham nghị với lương bổng và phụ cấp của một giám đốc. Đoàn Chính và Bùi Thiện được tiếp tục hát ở các đài phát thanh và truyền hình.

Trung tá Lê Xuân Chuyên thuộc quân đội chính quy Bắc Việt, hồi chánh năm 1967 tại Bình Tuy. Ông giúp Bộ CH khai sinh các Đội Võ Trang Tuyên Truyền, được cử giữ chức vụ ngang hàng với một Tổng giám đốc, kiêm Chỉ huy trưởng Võ Trang Tuyên Truyền Trung Ương.

Trung tá Huỳnh Cự, hồi chánh ở Quảng Ngãi, được cử giữ chức Tham nghị, tương đương với một giám đốc, Trường đoàn Thuyết Trình Trung Ương.

Ông Bùi Công Tương, hồi chánh ở Kiến Hòa năm 1970, ông giúp BCH hoàn thành cuốn Bạch Thư tố cáo tội ác của VC. Ông cung cấp những hình ảnh mà VC Bến Tre đã ngụy tạo ra cảnh cán bộ CS đóng vai linh mục trong thánh lễ, dàn dựng ra cảnh binh sĩ VNCH đánh đập phụ nữ, cầm đuốc đốt nhà trước vẻ mặt căm giận của một cụ già. Những hình ảnh ngụy tạo đó được VC phổ biến và báo chí phản chiến Tây phương chụp lấy để đánh phá VNCH.

8.5. Câu chuyện chiêu hồi

Vào buổi sáng cuối tuần tháng 5 năm 1967, tiểu khu Phước Tuy nhận được tin VC đào đường, đắp mô trên quốc lộ 15. Theo thông lệ, Trung tá tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng Lê Đức Đạt, cử Đại úy Dung, phó tỉnh trưởng nội an và Đại úy Hiệp, chỉ huy BĐQ, đi mở đường tái lập giao thông.

Khoảng 1 giờ trưa, một cán binh VC hốt hải chạy ra hồi chánh và yêu cầu được gặp Trung tá tỉnh trưởng gấp để báo tin 2 sư đoàn VC là công trường 5 và công trường 7 đã tập kết ở núi Thị Vải, với kế hoạch tấn công đơn vị dọn đường trên đường về, và đánh vào tỉnh lỵ.

Một kế hoạch hành quân được nhanh chóng thực hiện, với sự tham gia của cố vấn Mỹ. Lệnh báo động toàn tỉnh Phước Tuy được ban hành.

Mở màn trận đánh. Được các phi cơ quan sát hướng dẫn, những chiếc F-4 và F-105 ném các loại bom một cách chính xác vào đội hình của VC. Trực thăng, pháo binh luân phiên nhau tấn công vào các mục tiêu đã xác định. Chiều tối, B-52 trải thảm vào đám tàn quân.

Sự xuất hiện đúng lúc của người hồi chánh viên đã tiêu hủy phần lớn sinh lực của 2 sư đoàn 5 và 7 của VC.

Các hồi chánh viên chống cộng một cách tích cực và dũng cảm, vì các anh đã vạch rõ bộ mặt ghê tởm của CS, nên chúng xem các anh là kẻ thù, vì thế, cuộc chiến của các anh không có chỗ lùi. Các anh chỉ biết tiến tới, hoặc chiến thắng, hoặc chết, chết theo quân dân và đất nước VNCH.

9. Kết luận

Chế độ cộng sản đã nâng cao các hình thức tuyên truyền lên tầm mức quốc gia, đó là chế độ giáo dục nhồi sọ con người từ lúc mới sinh cho đến chết. Ở nhà trẻ nghe cái điệp khúc “hôm qua em mơ gặp bác Hồ”. Về già, công nhân viên chức cũng phải học tập theo gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Trước tiên bức màn sắt, bức màn tre buông xuống để cô lập nhân dân với thế giới bên ngoài. Bung bít thông tin để cho bọn văn nô, bồi bút tha hồ bịa chuyện thần thánh hoá lãnh tụ. Những tên đồ tể, tay đấm máu đồng bào của mình như Stalin, Mao Trạch Đông, Kim Nhật Thành, Kim Chánh Nhật, kim chi, Fidel Castro và Hồ Chí Minh đều trở nên thần thánh cả.

Ở Việt Nam, thế hệ thanh niên bị nhồi sọ chỉ biết “cầm gươm ôm súng xông tới” “sanh Bắc Tử Nam”. Đến khi mọi dối trá được phơi bày ra ánh sáng thì tất cả đều bật ngửa, nhưng để bảo vệ miếng cơm manh áo, che dấu những sai lầm, mù quáng của bản thân nên ngâm đắng nuốt cay âm thầm chịu đựng.

Tay tổ cộng sản là Mikhail Gorbachev thú nhận: “Hôm nay tôi đau buồn mà thú nhận rằng: Cộng sản chỉ biết tuyên truyền và dối trá.”

Cộng sản đã làm cho người dân trở thành gian dối. Angela Merkel (Thủ Tướng Đức).

Chiến Tranh Chính Trị Việt Nam Cộng Hòa làm nổi bật chính nghĩa sáng ngời của người dân miền Nam là “đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân để thay cường bạo” để bảo vệ dân chủ, tự do cho đồng bào và Tổ quốc Việt Nam.

Trúc Giang

Minnesota ngày 28/10/2021

Nguồn: <https://vietbao.com/p302901a310025/nganh-chien-tranh-chinh-tri-viet-nam-cong-hoa-va-chuong-trinh-da-lan>

